

CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

VIỆN THÔNG HẢI DƯƠNG - TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỆT NAM

THÔNG VIỆT NAM

Thẩm định vật tư cấp đồng đã qua sử dụng thu hồi, cũ hỏng, không có
nhu cầu sử dụng cần thanh lý, nhưng bán tại Viện thông Hải Dương



CHỨNG THƯ THẨM ĐỊNH GIÁ

Kính gửi: Viện thông Hải Dương – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam

- Căn cứ Hợp đồng số 19.6.20/TBG ngày 19/6/2020 giữa Viện thông Hải Dương – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam và Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte về việc Thẩm định giá trị vật tư cấp lõi đồng đã qua sử dụng, cũ hỏng, không có nhu cầu sử dụng cần thanh lý, nhượng bán tại Viện thông Hải Dương.
- Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định giá số 19.6/BC ngày 25/6/2020 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte.
- Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte cung cấp Chứng thư thẩm định giá với các nội dung sau đây:

1. Khách hàng thẩm định giá:

- Tên khách hàng: Viện thông Hải Dương – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 đại lộ Hồ Chí Minh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Việt Nam.
- Người đại diện: Trần Tiến Chính
Chức vụ: Giám đốc

2. Thông tin về tài sản thẩm định giá:

- Tên tài sản: Thẩm định giá trị vật tư cấp đồng đã qua sử dụng thu hồi, cũ hỏng.
- Đặc điểm của tài sản thẩm định giá: Thẩm định giá trị vật tư cấp lõi đồng các loại đã qua sử dụng thu hồi, cũ hỏng.

3. Thời điểm thẩm định giá: Tại thời điểm tháng 6/2020

4. Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở trong việc xác định giá khởi điểm để bán đấu giá thanh lý tài sản.

5. Căn cứ pháp lý:

- Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;
- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;
- Căn cứ Thông tư 38/2014/TT-BTC ngày 28/03/2014 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ.

- Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

- Căn cứ Quyết định số 129/2008/QĐ-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc "Ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam" (dợt 3);

- Căn cứ Thông tư 06/2014/TT-BTC ngày 07/01/2014 của Bộ Tài chính về việc "Ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá số 13";

- Căn cứ Thông tư 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 về việc ban hành Tiêu chuẩn Thẩm định giá Việt Nam số 01, 02, 03 và 04;

- Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT - BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06 và 07;

- Căn cứ Thông tư số 126/2015/TT - BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08, 09 và 10;

- Căn cứ Thông tư số 145/2016/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Bộ Tài chính về việc Ban hành Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 11;

- Căn cứ Thông tư số 122/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 12;

- Căn cứ Thông tư số 323/2016/TT-BTC ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, giám sát và đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá;

- Căn cứ Nghị định số 151/2017-NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

- Văn bản số 2898/VNPT-KHDT ngày 10/6/2020 của Tập đoàn VNPT về hướng dẫn thanh lý tài sản cố định (cấp đồng).

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan của Nhà nước.

6. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá:

- Căn cứ vào mục đích thẩm định giá và đặc điểm của tài sản thẩm định giá, Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte chọn cơ sở giá trị thị trường để thẩm định giá:

“Giá trị thị trường là mức giá ước tính của tài sản tại thời điểm, địa điểm thẩm định giá, giữa một bên là người mua sẵn sàng mua và một bên là người bán sẵn sàng bán, trong một giao dịch khách quan, độc lập, có đủ thông tin, các bên tham gia hành động một cách có hiểu biết, thận trọng và không bị ép buộc”(TBGVN 02)

7. Giá thiết và giá thiết đặc biệt: Không có

8. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá:

- Căn cứ vào mục đích thẩm định giá, đặc điểm tài sản thẩm định giá và cơ sở giá trị đã chọn ở trên, Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte sử dụng phương pháp so sánh để thẩm định giá;

- Các dữ liệu sử dụng trong phương pháp được thu thập từ thị trường, các dữ liệu lịch sử và tham khảo nguồn thông tin từ mạng Internet.

5765
Y CP
NH GI
I ĐINH
TTT
HA

9. Kết quả thẩm định giá:

- Trên cơ sở khảo sát thực tế, với phương pháp thẩm định được áp dụng nêu trên trong tính toán, Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte thông báo kết quả thẩm định giá là: 24.902.488.000 đồng. **Bảng chữ:** Hai mươi tư tỷ, chín trăm linh hai triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng. (Giá trị trên đã bao gồm thuế GTGT)

10. Những điều khoản loại trừ và hạn chế kèm theo kết quả thẩm định giá:

- Kết quả thẩm định giá được sử dụng cho một "Mục đích thẩm định giá" duy nhất theo yêu cầu của khách hàng tại Mục 4 của chương này;

- Khách hàng yêu cầu thẩm định giá và người hướng dẫn thẩm định giá thực hiện thẩm định hiện trạng tài sản phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin liên quan đến đặc điểm, kinh tế kỹ thuật, tình năng và tính pháp lý của tài sản thẩm định giá đã cung cấp cho Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá.

11. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá:

- Chứng thư này chỉ có hiệu lực khi khách hàng đã thanh toán đầy đủ phí dịch vụ thẩm định giá theo hợp đồng đồng tham định giá đã ký;

- Thời hạn sử dụng chứng thư thẩm định giá là 03 (ba) tháng tính từ ngày ký phát hành.

12. Các tài liệu kèm theo:

- Báo cáo kết quả thẩm định giá;
- Các phụ lục và tài liệu kèm theo thu thập trong quá trình thẩm định giá;
- Chứng thư thẩm định giá được phát hành 04 (Bốn) bản chính bằng tiếng Việt, Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte lưu 01 (một) bản, khách hàng giữ 03 (ba) bản - có giá trị như nhau;
- Mọi hình thức sao chép Chứng thư thẩm định giá không có sự đồng ý bằng văn bản của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte đều là hành vi vi phạm pháp luật.

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ GIÁM ĐỊNH DELOITTE

Thẩm định viên về giá hành nghề



Nguyễn Chí Đức

Số thẻ Thẩm định viên về giá số VIII3.997

Số thẻ Thẩm định viên về giá số IX14.1094





CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM GIÁ VÀ GIÁM ĐỊNH DELoitTE
 Địa chỉ: Phòng 308 Tòa CT2D2 chung cư VOV, đường Lương Thế Vinh
 Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội

Số: 19.6.20.BG/BC

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2020

BẢO CẠO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ

(Kèm theo Chứng thư thẩm định giá số 19.6.20.BG/CTTĐ ngày 25/6/2020)

1. Các thông tin về doanh nghiệp thẩm định giá

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte

- Địa chỉ đăng ký thuế: Phòng 208 nhà B số 169 đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

- Địa chỉ Trụ sở chính: Phòng 308 tòa nhà CT2D2 chung cư VOV, đường Lương Thế Vinh, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

2. Các thông tin cơ bản về cuộc thẩm định giá

- Thông tin về khách hàng thẩm định giá tài sản: Viện thông Hải Dương – Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam.

- Số hợp đồng thẩm định giá: 19.6.20.BG/TĐG ngày 19/6/2020.

- Tên tài sản thẩm định giá: Thẩm định giá trị vật tư cấp đồng đã qua sử dụng thu hồi, cũ hỏng.

- Thời điểm thẩm định giá: Tháng 6 năm 2020

- Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở trong việc xác định giá khởi điểm để bán đấu giá thanh lý tài sản.

- Các nguồn thông tin được sử dụng trong quá trình thẩm định giá: Các dữ liệu sử dụng trong quá trình thẩm định được thu thập từ thị trường, các dữ liệu lịch sử và tham khảo nguồn thông tin từ mạng Internet. Mục độ kiểm tra, thẩm định các nguồn thông tin trên là tương đối tin cậy để sử dụng.

- Căn cứ pháp lý để thẩm định giá:

- Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật Giá về thẩm định giá;

- Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

- Căn cứ Thông tư 38/2014/TT-BTC ngày 28/03/2014 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ;

- Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;



STT	Chung loại	Số lượng (mét)	Khối lượng đồng thu được (kg/km cáp)	Khối lượng đồng (kg)
1	Cáp công 1000 x 2 x 0.4	34.106	2.250,0	76.737,5
2	Cáp công 600 x 2 x 0.5	1.517	2.109,6	3.200,5
3	Cáp công 600 x 2 x 0.4	10.822	1.350,0	14.610,0
4	Cáp công 400 x 2 x 0.5	10.052	1.406,4	14.137,5
5	Cáp công 400 x 2 x 0.4	4.077	900,0	3.669,3
6	Cáp 300 x 2x0.5	3.494	1.054,8	3.686,0
7	Cáp 300 x 2x0.4	37.703	675,0	25.449,6
8	Cáp 200 x 2x0.5	25.896	703,2	18.209,9

- Tài sản là các loại dây cáp lõi đồng đã qua sử dụng thu hồi cũ, hỏng cụ thể như sau:

3. Thông tin về tài sản thẩm định giá

3.1. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của tài sản thẩm định giá

- Các văn bản pháp luật khác có liên quan của Nhà nước.
- sản có định (cáp đồng).
- Văn bản số 2898/VNPT-KHDT ngày 10/6/2020 của Tập đoàn VNPT về hướng dẫn thanh lý tài Chính phủ quy định sắp xếp lại, xử lý tài sản công;
- điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của
- Căn cứ Nghị định số 151/2017-NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số
- giám sát và đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá;
- Căn cứ Thông tư số 323/2016/TT-BTC ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính quy định về kiểm tra, thẩm định giá Việt Nam số 12;
- Căn cứ Thông tư số 122/2017/TT-BTC ngày 15/11/2017 của Bộ Tài chính ban hành tiêu chuẩn
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 11;
- Căn cứ Thông tư số 145/2016/TT-BTC ngày 06/10/2016 của Bộ Tài Chính về việc Ban hành
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 08, 09 và 10;
- Căn cứ Thông tư số 126/2015/TT - BTC ngày 20/08/2015 của Bộ Tài Chính về việc Ban hành
- Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 05, 06 và 07;
- Căn cứ Thông tư số 28/2015/TT - BTC ngày 06/03/2015 của Bộ Tài Chính về việc Ban hành
- Việt Nam số 01, 02, 03 và 04;
- Căn cứ Thông tư 158/2014/TT-BTC ngày 27/10/2014 về việc ban hành Tiêu chuẩn Thẩm định giá
- chuẩn thẩm định giá số 13”;
- Căn cứ Thông tư 06/2014/TT-BTC ngày 07/01/2014 của Bộ Tài chính về việc “Ban hành Tiêu
- 06 tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam” (đợt 3);
- Căn cứ Quyết định số 129/2008/QĐ-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính về việc “Ban hành

= 22.037.600.000 đồng

- Căn cứ báo giá thu mua của Công ty Việt Đức thì giá trị tài sản là: 220.376 kg * 100.000 đồng/kg

đồng/kg = 24.241.360.000 đồng

- Căn cứ báo giá thu mua của Công ty phê liệu Quang Đạt thì giá trị tài sản là: 220.376 kg * 110.000

đồng/kg = 24.902.488.000 đồng

- Căn cứ báo giá thu mua của Công ty TNHH Hòa Phát thì giá trị tài sản là: 220.376 kg * 113.000

USD/tấn * 23.295 VND/USD * 82% = 24.714.563.446 đồng;

hướng dẫn thanh lý tài sản cố định (cấp đồng). Như vậy giá trị tài sản là: 220,376 tấn * 5.871

thị trường quốc tế theo Văn bản số 2898/VNPT-KHDT ngày 10/6/2020 của Tập đoàn VNPT về

do Việt Nam chậm sau 01 ngày. Giá trị cấp đồng thu hồi được bằng 82% giá đồng nguyên liệu trên

phiên giao dịch ngày 24/6/2020 và tỷ giá USD theo tỷ giá ngân hàng Vietcombank ngày 25/6/2020

- Căn cứ vào giá bán đồng trên sàn giao dịch kim loại London London Metal exchange – LME

giá lớn nhất mà đơn vị thu thập được từ thị trường cụ thể như sau:

Mục đích tham định giá là xác định giá khởi điểm để bán đấu giá nên giá trị tài sản tham định giá là

6.2. Xác định giá trị tài sản cần tham định giá

- Phương pháp áp dụng: Tham định viên lựa chọn phương pháp so sánh để xác định.

- Cách tiếp cận: Tham định viên lựa chọn cách tiếp cận từ thị trường.

6.1. Cách tiếp cận, phương pháp tham định giá áp dụng

6. Cách tiếp cận, phương pháp tham định giá

5. Giá thiết và giá thiết đặc biệt (nếu có)

thần trong và không bị ép buộc” - TĐGVN 02.

giao dịch khách quan, độc lập, có đủ thông tin, các bên tham gia hành động một cách có hiệu biết,

định giá, giữa một bên là người mua sản sang và một bên là người bán sản sang bán, trong một

Giá trị thị trường. “Giá trị thị trường là mức giá ước tính của tài sản tại thời điểm, địa điểm tham

4. Cơ sở giá trị của tài sản tham định giá

		Tổng cộng:		
9	Cấp 200 x 2x0,4	40.907	450,0	18.408,1
10	Cấp 100 x 2x0,5	50.650	351,6	17.808,4
11	Cấp 100 x 2x0,4	12.893	225,0	2.901,0
12	Cấp 50 x 2x0,5	89.810	175,8	15.788,6
13	Cấp 30 x 2x0,5	30.697	105,5	3.238,0
14	Cấp 20 x 2x0,5	33.942	70,3	2.386,8
15	Cấp 10 x 2x0,5	4.129	35,2	145,2
		390.696		220.376

Như vậy giá trị tài sản cần thẩm định giá là: 24.902.488.000 đồng. Bảng chữ: Hai mươi tư tỷ, chín trăm linh hai triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng. (Đã bao gồm thuế GTGT)

7. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá: 03 tháng

8. Những điều khoản loại trừ và hạn chế

- Kết quả thẩm định giá được sử dụng cho một "Mục đích thẩm định giá" duy nhất theo yêu cầu của khách hàng tại Mục 4 của chương thu.

- Khách hàng và người của khách hàng hướng dẫn thẩm định viên thực hiện thẩm định hiện trạng tài sản phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về thông tin liên quan đến đặc điểm, kinh tế kỹ thuật, tình năng và tình pháp lý của tài sản thẩm định giá đã cung cấp cho Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte tại thời điểm và địa điểm thẩm định giá.

9. Các phụ lục kèm theo

- Các tài liệu kèm theo thu thập trong quá trình thẩm định giá.
- Báo cáo kết quả thẩm định giá được phát hành 04 bản chính bằng tiếng Việt kèm theo Chương thu thẩm định giá tại Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Giám định Deloitte.

CÔNG TY CỔ PHẦN THẨM ĐỊNH GIÁ VÀ GIÁM ĐỊNH DELOITTE

Thẩm định viên về giá hành nghề

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Số thẻ Thẩm định viên về giá số VIII3.997



Giám đốc

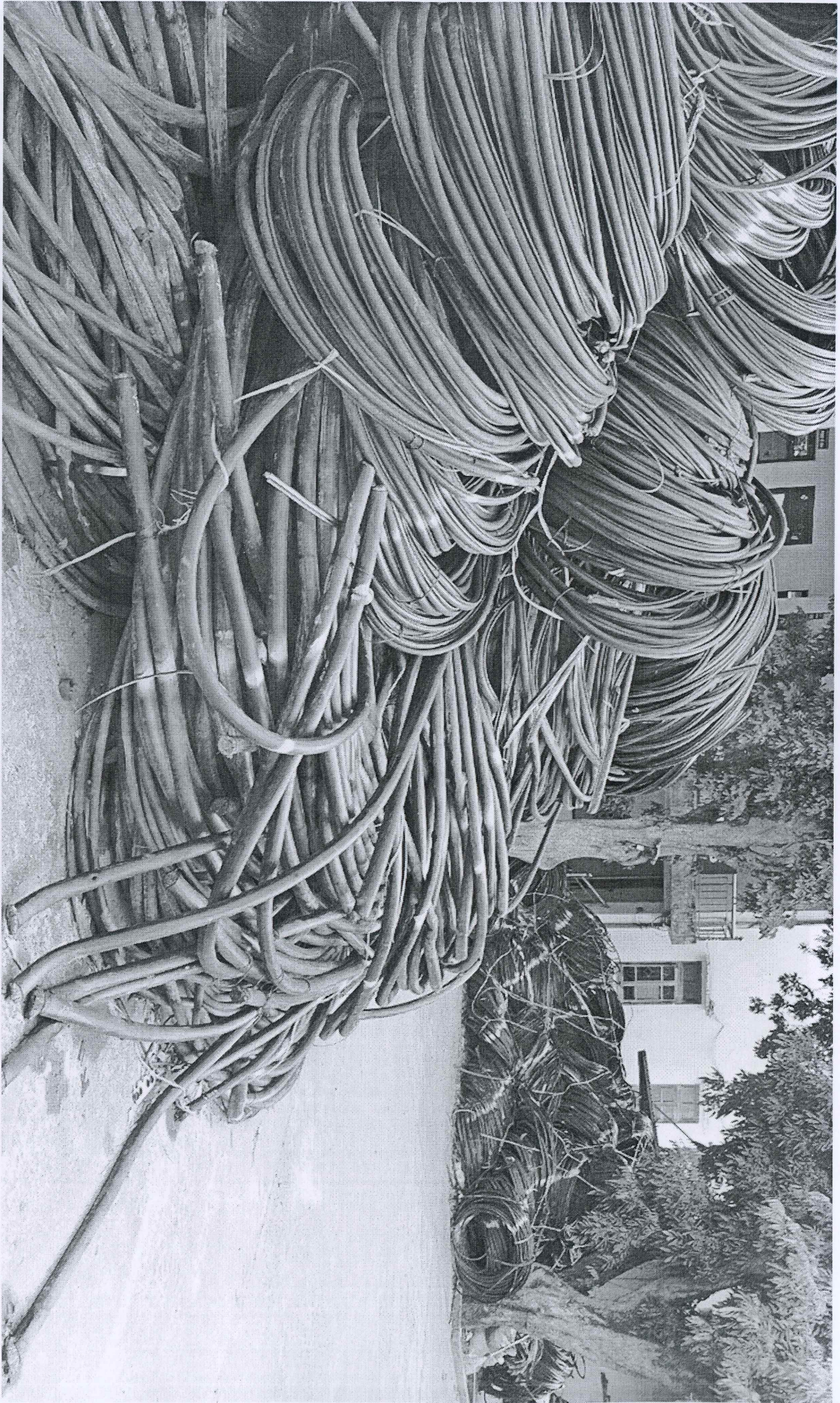
Nguyễn Chí Đức

Số thẻ Thẩm định viên về giá số IX14.1094

C.T.C.P * 10*

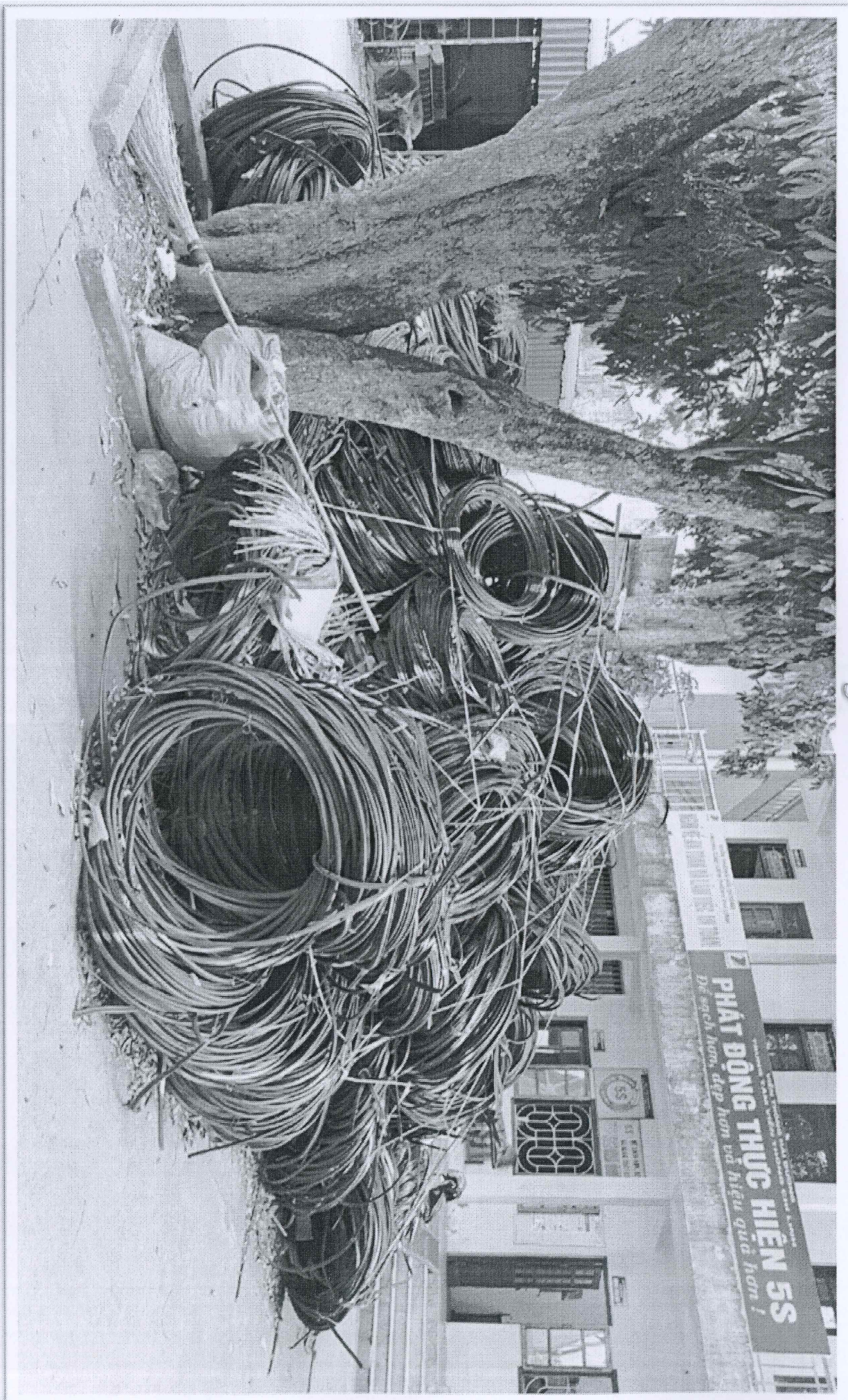
Một số hình ảnh tài sản định giá

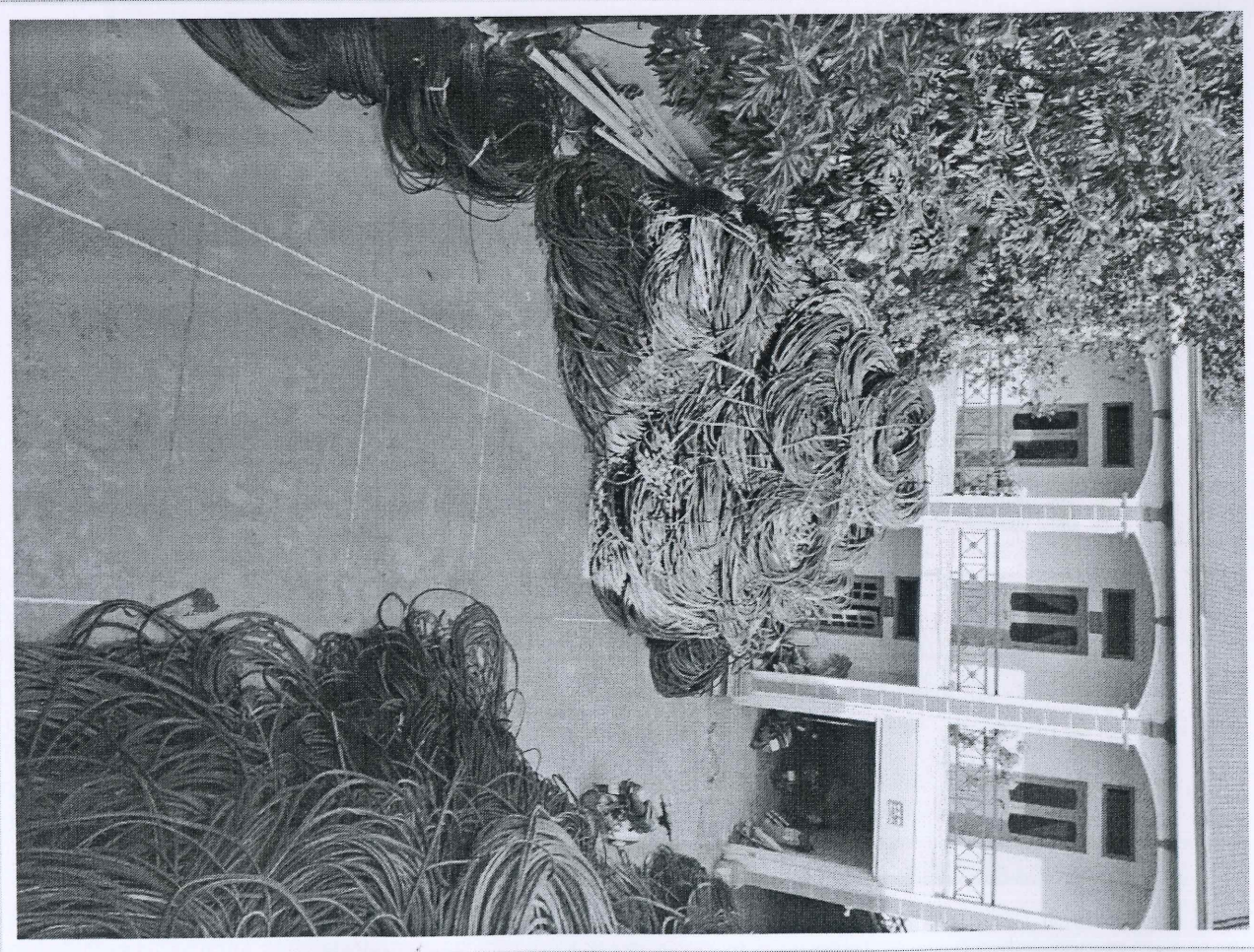
















16:13

Google

thủ mua đồng giá cao

TẤT CẢ TIN TỨC HÌNH ẢNH VIDEO MAPS

Quảng cáo · www.chuyenmuaphelieu.com/

Thu Mua Phế Liệu Miền Bắc - 100% Giá Cao Hơn Thị Trường

Thu Mua Tại Nơi Với Giá Cao - Không Ép Giá - Thu Mua Tất Cả Các Loại Phế Liệu Giá Cao. Thu Mua Tại Nơi. Đến Khảo Sát Và Báo Giá. Thanh Toán Tiền Mặt...

Mua Phế Liệu Đồng

Mua Phế Liệu Sắt

Mua Phế Liệu Inox

Gọi 093 418 28 58

Mọi người cũng tìm kiếm

Thu mua đồng phế liệu giá cao

Thu mua xe máy phế liệu

Bán phế liệu

Quảng cáo · www.vietducports.net/

Thu mua cao su phế liệu - Thanh toán nhanh gọn - Giá cao - vietducports.net

Discover Cập nhật Tìm kiếm Bộ sưu tập Thêm

16:39

Anh Đạt Thu Mua Đồng +84978299112

Thứ tư, 1 tháng 7, 2020

16:24

Chào anh Đạt. Em đang định giá đơn gia đồng để bán thanh lý dây cáp đồng, lượng đồng thu được khoảng 220 tấn. Anh cho em xin đơn giá thu mua của bên anh bao nhiêu tiền một Kg ạ

16:25

Khi nào họ tổ chức bán đấu giá em sẽ thông tin để bên anh tham gia ạ

16:37

Dạ cảm ơn anh ạ

16:29

110/Kg cáp đã gọt vỏ

16:27

Liên Hệ - Phế Liệu Qua... phelieuquangdat.com

PHẾ LIỆU QUANG ĐẠT

LIÊN HỆ

CÔNG TY PHẾ LIỆU QUANG ĐẠT > LIÊN HỆ

Liên hệ với chúng tôi

CÔNG TY THU MUA PHẾ LIỆU GIÁ CAO QUANG ĐẠT

CÂN ĐO UY TÍN - GIÁ CAO - THU HÀNG NHANH - THANH TOÁN LIỀN TAY

225 Lê Trọng Tấn, P. Bình Hưng Hoà, Quận Bình Tân, TPHCM

315 Phường Chánh Nghĩa, Thủ Dầu Một, Bình Dương

0978 299 112

phelieuquangdat@gmail.com

Tên

Email

